ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☑ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Giáo dục học; Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN MẬU ĐỨC**

2. Ngày tháng năm sinh: 08 tháng 03 năm 1983; Nam ☑; Nữ ☐ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Thọ Diên, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa

5. Nơi đăng kí hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Tổ 04 - phường Tân Lập - thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Nguyễn Mậu Đức - Khoa Hóa học - Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Số 20 Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại di động: 0983834724, E-mail: ducnm@tnue.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 01/2007 đến tháng 2/2008: Giảng viên tạo nguồn, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- Từ tháng 3/2008 đến tháng 3/2009: Giảng viên tập sự, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- Từ tháng 10/2006 đến tháng 10/2008: Học viên cao học, chuyên ngành: Hóa Phân tích, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.
- Từ tháng 4/2009 đến tháng 06/2016: Giảng viên, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Từ tháng 11/2011 đến tháng 11/2015: Học nghiên cứu sinh, chuyên ngành: Lí luận và Phương pháp dạy học Hóa học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

- Từ tháng 7/2016 đến nay: Giảng viên, Trưởng Bộ môn, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Từ tháng 2/2020 đến nay: Giảng viên chính, Trưởng Bộ môn, Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Bộ môn ; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng Bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Hóa học, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Địa chỉ cơ quan: Số 20 Lương Ngọc Quyến - Thành phố Thái Nguyên - Tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại cơ quan: 0208.3750742

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: *Không*

8. Chưa nghỉ hưu

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng Đại học ngày 07 tháng 07 năm 2006; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Sư phạm Hóa học

Nơi cấp bằng Đại học: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, Việt Nam

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 29 tháng 12 năm 2008; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa Phân tích

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học Thái Nguyên, Việt Nam

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 08 tháng 03 năm 2017; thuộc ngành: Khoa học giáo dục; chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học.

Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Việt Nam

10. Chưa được công nhận chức danh Phó giáo sư

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS Cơ sở: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Giáo dục học.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu thứ nhất: Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo mô hình nghiên cứu bài học.

- Hướng nghiên cứu thứ hai: Dạy học Hóa học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học :

- Đã hướng dẫn 04 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ (3 học viên đã được cấp bằng, 1 học viên đã bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ và đang chờ cấp bằng); Hiện nay đang hướng dẫn 03 học viên cao học.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 (là chủ nhiệm : 01 đề tài KH&CN cấp Đại học Thái Nguyên (*tương đương đề tài KH&CN cấp Bộ theo khoản 2, điều 21, thông tư số 08/2014/TT-BGDDT ngày 20/03/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*) đã nghiệm thu; Chủ nhiệm 01 đề tài NCKH cấp cơ sở đã nghiệm thu. Hiên nay, đang chủ nhiệm (đang triển khai): 01 đề tài KH&CN cấp Bộ, 01 đề tài KH&CN cấp Đại học Thái Nguyên, 01 đề tài NCKH cấp cơ sở nhóm chuyên sâu STEM (đang làm thủ tục nghiệm thu)).

- Đã công bố 47 bài báo khoa học, trong đó 08 bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế có uy tín (*Scopus: 07 bài; ISI: 01 bài; trong đó có 06 bài là tác giả chính*).

- Số lượng sách đã xuất bản: 03 sách tại nhà xuất bản có uy tín (*Chủ biên: 02 giáo trình, tham gia 01 sách tham khảo*).

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

15.1. Khen thưởng của chính quyền

- Được tặng 03 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo vì thành tích : Giải khuyến khích sinh viên nghiên cứu khoa học vào năm 2005, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục: từ năm học 2014 - 2015 đến năm học 2015 – 2016, từ năm học 2017 - 2018 đến năm học 2018 – 2019.

15.2. Huy chương

- Được tặng huy chương vàng nghiệp vụ sư phạm toàn quốc vào năm 2005.

15.3. Danh hiệu thi đua

- Liên tục đạt danh hiệu *Lao động tiên tiến* từ 2006 - 2007 đến 2019 - 2020. Trong đó các năm học từ năm học 2010-2011 đến năm học 2013 - 2014, năm học 2015 - 2016; năm học 2019 -2020 (đã đạt nhưng chưa có quyết định) được công nhận đạt danh hiệu: *Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.*

16. Kỷ luật: *Không.*

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Bản thân có đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo:

- Có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt; Đã được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; Có đủ sức khoẻ theo yêu cầu nghề nghiệp; Có lý lịch bản thân rõ ràng và trong sạch.

Thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của nhà giáo:

- Luôn chấp hành tốt chủ chương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của Nhà trường và địa phương;

- Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục;

- Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng với người học, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học;

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học;

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

Tổng số sô thời gian: 14 năm, trong đó thâm niên 06 năm gần nhất :

TT	**Năm học**	**Hướng dẫn NCS**		**HD luận văn ThS**	**HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD**	**Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp**		**Tổng số giờ giảng trực tiếp/ số giờ quy đổi/số giờ định mức**
		Chính	**Phụ**			**ĐH**	**SĐH**	
1	2014 - 2015				2 SV	285,0	0	285,0/362,58/ 68,85
2	2015 - 2016				2 SV	223,5	0	223,5/327,69/ 149,175
3	2016 - 2017			1 HV	2 SV	375,0	0	375,0/564,7/ 216,0
3 năm cuối:								
4	2017 - 2018			1 HV	2 SV	306,0	0	306,0/492,36/ 216,0
5	2018 - 2019			1 HV	3 SV	211,5	30	241,5/386,64/ 216,0
6	2019 - 2020			1 HV	2 SV	258,0	30	288,0/380,0/ 216,0

(Năm học 2014-2015 và kì 1 (đến tháng 12/2015) của năm học 2015-2016 đi học nghiên cứu sinh)

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài □ :

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☑ :

- Trường Đại học cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Viện Đại học Mở Hà Nội. Số bằng: A032953; năm cấp: 2009.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài □ :

d) Đối tượng khác □:

3.2. Tiếng Anh (Văn bằng, chứng chỉ): Bằng tốt nghiệp Đại học (bằng thứ hai)

4. Hướng dẫn nghiên cứu sinh, học viên cao học

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV CH	Chính	Phụ			
I. Các luận văn đã bảo vệ thành công								
1	Vũ Thị Hồng Tuyến		x		x	Từ 5/2016 đến 5/2017	Trường ĐHSP Hà Nội	30/01/2018
2	Dương Thị Ánh Tuyết		x	x		Từ 5/2017 đến 5/2018	Trường ĐHSP Hà Nội	26/12/2018
3	Ngô Thị Toan		x	x		Từ 5/2018 đến 5/2019	Trường ĐHSP Hà Nội	21/01/2020
4	Vũ Thị Hồng Linh		x	x		Từ 5/2019 đến 5/2020	Trường ĐHSP Hà Nội	2020
II. Các luận văn đang hướng dẫn								
TT	**Họ tên NCS hoặc HVCH**	**Đối tượng**		**Trách nhiệm HD**		**Thời gian hướng dẫn**	**Cơ sở đào tạo**	**Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng**
		NCS	**HV CH**	**Chính**	**Phụ**			
1	Nguyễn Thị Thu Hiền		x		x	Từ 5/2019 đến 5/2020	Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	2020

2	Dương Thị Như		x		x	Từ 5/2019 đến 5/2020	Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên	2020
3	Samlan keopasong		x		x	Từ 5/2019 đến 5/2020	Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên	2020

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang… đến trang)	Xác nhận của CS GDĐH
	I. Giai đoạn trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ: Không						
	II. Giai đoạn sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ						
1	Giáo trình Bài tập hóa học ở trường phổ thông	GT	NXB Đại học Thái Nguyên, 2019	2		Chủ biên	Số 1495/QĐ-ĐHSP
2	Giáo trình Tin học ứng dụng trong dạy học Hoá học	GT	NXB Đại học Thái Nguyên, 2019	3		Chủ biên	Số 1494/QĐ-ĐHSP
3	Bí quyết chinh phục điểm cao Hóa học 10	TK	NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội, 2019	5		Tr 154-287, Tr259-Tr296	GXN-ĐHSP (Trường ĐH Sư Phạm – ĐH Thái Nguyên)

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT,…)	CN/ PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/ Xếp loại KQ
1	Vận dụng mô hình "Nghiên cứu bài học" trong dạy học các học phần nghiệp vụ sư phạm ngành Sư phạm Hóa học	CN	ĐH2013-TN04-19 Cấp Đại học Thái Nguyên	2013 - 2015	20/9/2015 Xếp loại tốt

2	Thiết kế và sử dụng giáo trình điện tử dạy học trực tuyến học phần thực hành thí nghiệm phương pháp dạy học hóa học cho sinh viên ngành sư phạm Hóa học	CN	CS2016-SP-14 Cấp cơ sở	2016 - 2017	02/6/2017 Xếp loại tốt

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên chức danh GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	**Tên bài báo/ báo cáo KH**	**Số tác giả**	**Là tác giả chính**	**Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN**	**Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)**	**Số lần trích dẫn**	**Tập, Số, Trang**	**Năm công bố**
I. Giai đoạn trước khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
1.	Công tác đào tạo giáo viên hóa học đáp ứng nhu cầu xã hội tại Khoa Hóa-Trường Đại học Sư phạmThái Nguyên -Đại học Thái Nguyên.	02		Tạp chí Hoá học và ứng dụng			Số 4 (Số chuyên đề kết quả NCKH) tháng 8 ISSN 1859-4069, tr35-40	2011
2.	Sử dụng thí nghiệm hướng dẫn học sinh tự lực nghiên cứu về hiện tượng điện phân trong dạy học hoá học trường phổ thông	02		Tạp chí Hoá học và ứng dụng			Số 4 (Số chuyên đề kết quả NCKH) tháng 10 ISSN 1859-4069, tr36-40	2011
3.	Đổi mới hội thi nghiệp vụ sư phạm toàn quốc giữa các trường sư phạm	01	x	Tạp chí Giáo dục			Số 266, tr50-51	2011

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
4.	Phương pháp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên, sinh viên Sư phạm thông qua mô hình "Nghiên cứu bài học"	02	x	Tạp chí Giáo dục			Số 293, tr38-39	2012
5.	Hình thành kỹ năng thiết kế bài học hóa học cho sinh viên theo cách tiếp cận mô hình nghiên cứu bài học	02		Kỷ yếu hội thảo khoa học: *phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên Sư phạm Hóa học*			NXB Đại học Sư phạm, tr35-42	2012
6.	Bài tập xác đinh công thức oxit sắt Fe_xO_y	01	x	Tạp chí Hoá học và ứng dụng			Số 24 ISSN 1859-4069, tr99-104	2013
7.	Hình thành kỹ năng thiết kế bài học hóa học cho sinh viên theo cách tiếp cận mô hình nghiên cứu bài học	03	x	Kỷ yếu hội thảo khoa học: phát triển năng lực nghề nghiệp của sinh viên Sư phạm Hóa học			NXB Đại học Sư phạm, tr35-42	2012

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
8.	Vấn đề rèn luyện nghiệp vụ sư phạm tại trường Đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên- thực trạng và giải pháp	02	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 102, số 02, tr99-104	2013
9.	Áp dụng mô hình "Nghiên cứu bài học" trong công tác bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên tập sự ở trường phổ thông	03	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 109, số 09, Tr33-39	2013
10.	Sử dụng phương pháp thảo luận nhóm (semina) trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy học phần Hóa phân tích tại trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên	03		Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 114, số 14, tr135-141	2013
11.	Áp dụng phương pháp dạy học vi mô rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên qua quá trình tập giảng	03	x	Tạp chí Giáo dục			Số 323, tr26-28	2013

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
12.	Phát triển một số năng lực nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên thông qua mô hình "Nghiên cứu bài học"	03	x	Tạp chí Khoa học trường Đại học Sư phạm Hà Nội			Vol 59, No 1, tr69-75	2014
13.	Phòng rèn luyện nghiệp vụ sư phạm với việc hình thành năng lực sư phạm cho sinh viên	01	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 121, số 07, tr41-48	2014
14.	Đổi mới sinh hoạt chuyên môn của giáo viên thông qua mô hình "nghiên cứu bài học" ở Việt Nam	02	x	Tạp chí Giáo dục			Số 335, tr36-39	2014
15.	Rèn luyện một số kỹ năng dạy học cho sinh viên sư phạm hóa học thông qua dạy học vi mô	01	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 129, số 15, tr157-163	2014
16.	Dạy học tích hợp một quan điểm dạy học hiện đại	02	x	Kỷ yếu hội thảo KHQG: Nâng cao năng lực đào tạo giáo viên dạy học tích hợp môn khoa học tự nhiên ở trường ĐHSP			Tr53-58	2014

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
17.	Sử dụng phương pháp dạy học vi mô để rèn luyện kỹ năng sử dụng câu hỏi cho sinh viên sư phạm hóa học	02	x	Tạp chí Giáo dục			Số 349, tr41-44	2015
18.	Vai trò của công tác quản lí trong đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo mô hình nghiên cứu bài học	01	x	Tạp chí Giáo dục			Số 364, tr8-10	2015
19.	Thiết kế và sử dụng giáo trình điện tử góp phần rèn luyện kiến thức và năng lực dạy học cho sinh viên ngành sư phạm Hóa học	02	x	Tạp chí Khoa học và Giáo dục Trường ĐHSP Huế			Tập 35, số 3, tr33-42	2015
20.	Phương pháp sử dụng một số kĩ thuật trong sinh hoạt chuyên môn theo mô hình nghiên cứu bài học	01	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 145, số 15, tr29-33	2015

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
II. Giai đoạn sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ								
TT	**Tên bài báo**							
21.	Phát triển năng lực lập và thực hiện kế hoạch bài học cho sinh viên sư phạm ngành Hóa học thông qua vận dụng mô hình nghiên cứu bài học	01	x	Tạp chí Khoa học trường Đại học Sư phạm Hà Nội			Vol 61, No 6A, tr213-222	2016
22.	Phát triển năng lực dạy học cho giáo viên thông qua xây dựng chủ đề tích hợp "Protein – nguồn dưỡng chất thiết yếu"	02	x	Tạp chí Giáo dục			Số đặc biệt tháng 10, tr112-115	2016
23.	Bồi dưỡng giáo viên xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong chương trình giáo dục phổ thông mới	04	x	Kỉ yếu hội thảo quốc tế: Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục			NXB Đại học Thái Nguyên, tr85-93	2016
24.	Bồi dưỡng giáo viên xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học môn Khoa học tự nhiên ở trường phổ thông	04		Kỉ yếu hội thảo quốc tế: Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục			NXB Đại học Thái Nguyên, tr94-100	2016

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
25.	Đổi mới bồi dưỡng giáo viên dạy học tích hợp các môn Khoa học tự nhiên	05		Kỉ yếu hội thảo quốc tế: Đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục			NXB Đại học Thái Nguyên Tr85-93	2016
26.	Một số vấn đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM trong chương trình giáo dục phổ thông mới	01	x	Kỉ yếu hội thảo khoa học "Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông"			NXB Đại học Thái Nguyên ISBN 978-604915561-1, tr108-114	2016
27.	Bồi dưỡng giáo viên tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường phổ thông	02	x	Kỉ yếu hội thảo khoa học "Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông"			NXB Đại học Thái Nguyên ISBN 978-604915561-1, tr235-240	2016

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
28.	Xây dựng và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong chương trình giáo dục phổ thông mới	02	x	Tạp chí Khoa học Giáo dục			Số 146 Tr63-67	2017
29.	Dạy học chủ đề tích hợp kết hợp thiết kế hoạt động trải nghiệm bằng hình thức "trò chơi"	02	x	Kỉ yếu hội thảo khoa học quốc tế "Phát triển năng lực sư phạm đội ngũ giáo viên Khoa học Tự nhiên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông"			NXB Khoa học Tự nhiên và Công nghệ ISBN 978-604-913-655-9 Tr240-250	2017
30.	Apply STEM model in training teachers of scientific subjects in Thai Nguyen unniversity of education	02	x	Proceedings of internation conference "Teachers' and education administrators' competence in the context of globalisation"			NXB Viet Nam Nation University Press, HaNoi ISBN 978-604-961-024-0 Tr135-144	2017
31.	Áp dụng phương pháp dạy học vi mô kết hợp với bài giảng E Learning để rèn luyện luyện một số kĩ năng dạy học cho sinh viên ngành sư phạm Hóa học	01	x	Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam			Số 2, tr63-67	2018

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
32.	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua chủ đề dạy học tích hợp "etanol và cuộc sống"	02	x	Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam,			Số 12, tr65-70	2018
33.	Development of experimental competence for high school students through teaching chemistry	04		The first international conference on teacher educational renovation - ICTER1 "teacher educational in the context of industrial revolution 4.0"			Thai Nguyen University Pubishing house ISBN: 978-604-915-759-2 Tr367-380	2019
34.	Thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học hóa vô cơ lớp 11 theo định hướng phát triển năng lực	02	x	Tạp chí Giáo dục			Số 450 Tr41-47	2019
35.	Dạy học chủ đề thiết kế "pin chanh" chương trình hóa học vô cơ lớp 12 theo định hướng giáo dục STEM	02	x	Tạp chí Giáo dục			Số đặc biệt tháng 4 Tr226-234	2019

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
36.	STEM education program: Manufacturing Mixture of Phosphate and potash fertilizer straws and waste of animal bones	05	x	Journal of Physics: Conference Series	Scopus Q3, H65, IF0.22		Vol 1340	2019
37.	Situation of organizing STEM activities in Vietnamese School	03	x	Journal of Physics: Conference	Scopus Q3, H65, IF0.22		Vol 1340	2019
38.	Implement of STEM education in Vietnamese high school: unit of acid-base reagent from purple cabbage	03	x	Journal of Physics: Conference Series	Scopus Q3, H65, IF0.22		Vol 1340	2019
39.	Developing critical thinking of students through STEM educational orientation program in Vietnam	03		Journal of Physics: Conference Series	Scopus Q3, H65, IF0.22		Vol 1340	2019
40.	Sử dụng phương pháp dạy học theo dự án kết hợp với hoạt động trải nghiệm trong dạy học chủ đề tích hợp "phân bón hóa học - bạn của nhà nông"	01	x	Tạp chí Giáo dục			Số 473 Tr28-35	2020

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
41.	Vận dụng mô hình lớp học đảo ngược vào dạy học bài ‘‘oxi - ozon’’ (Hóa học 10) thông qua bài giảng E-learning	01	x	Tạp chí Giáo dục			Số 479 Tr18-22	2020
42.	Thiết kế chủ đề “Chế tạo dung dịch sát khuẩn phòng, chống dịch bệnh vi rút Corona” trong chương trình hóa hữu cơ 11 theo hướng giáo dục STEM	01	x	Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam,			(Chấp nhận đăng)	2020
43.	Thiết kế, chế tạo “máy nhiệt điện mini” hỗ trợ hoạt động dạy theo định hướng STEM ở trường phổ thông (chấp nhận đăng)	02	x	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Thái Nguyên			Tập 225, số 07	2020
44.	Applying technical science process in teaching STEM topics under model school with production practice and social life in Vietnam	02	x	SYLWAN	*ISI, Q3, IF 0.19*		*(Acepted)*	2020

TT	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học /ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, Số, Trang	Năm công bố
45.	Developing the problem-solving and creative ability for high school students in the northern part of Viet Nam through STEM topic teaching	06	x	Journal of Physics: Conference Series	*Scopus, Q3, H70, IF 0.23*		*(Acepted)*	2020
46.	Practical Investigating of STEM Teaching Competence of Pre -Service Chemistry Teachers in Vietnam	07	x	Journal of Physics: Conference Series	*Scopus, Q3, H70, IF 0.23*		*(Acepted)*	2020
47.	Development of STEM education learning unit in context of Vietnam Tan Cuong Tea village	05		Journal of Physics: Conference Series	*Scopus, Q3, H70, IF 0.23*		*(Acepted)*	2020

Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà ƯV là tác giả chính sau khi được cấp bằng Tiến sĩ: 06 bài (05 bài Scopus, 01 bài ISI).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không có

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không có

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

- Tham gia xây dựng và phát triển Chương trình đào tạo Cử nhân Sư phạm Hóa học hệ Đại học chính quy và Vừa làm vừa học, Chương trình đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Hóa Vô cơ, Hóa Hữu cơ và Hóa phân tích tại Trường Đại học Sư phạm- Đại học Thái Nguyên: Xây dựng đề cương môn học, xây dựng chuẩn đầu ra theo khung năng lực quốc gia Việt Nam, tự đánh giá và đánh giá chương trình đào tạo, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục. Chủ trì xây dựng và phát triển chương trình của bộ môn Phương pháp dạy học Hóa học.

- Tham gia Ban xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo như: Dạy học theo chủ đề; bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Hóa học cho 8 tỉnh miền núi phía Bắc; Tập huấn sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường khu vực khó khăn nhất giai đoạn 2; Bồi dưỡng tổ trưởng chuyên môn trường phổ thông về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên về xây dựng chủ đề giáo dục STEM trong giáo dục trung học; Tham gia xây dựng chương trình môn Hóa học 2018.

- Tham gia *Tiểu ban đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên* Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

- Tham gia xây dựng chương trình và biên soạn tài liệu bồi dưỡng giáo viên *Dạy học theo định hướng giáo dục STEM ở trường phổ thông*.

- Tham gia xây dựng chương trình và biên soạn tài liệu *Phát triển kĩ năng cho sinh viên; Bồi dưỡng sinh viên ở vùng dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn* - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

- Tham gia nhóm chuyên trách thực hiện các nhiệm vụ của *Chương trình ETEP và dự án RGEP* - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên;

- Tham gia xây dựng chương trình và biên soạn các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên và là trưởng nhóm Dạy học tích hợp các môn Khoa học Tự nhiên;

- Tham gia nghiên cứu, hoàn thiện chương trình chi tiết bồi dưỡng giáo viên trung học theo chuẩn chức danh nghề nghiệp được Hiệu trưởng Nhà trường phê duyệt và đưa vào thực hiện từ năm học 2017-2018.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế: Không*

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 06 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

TS. Nguyễn Mậu Đức